

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/HSST

Ngày: 28/10/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phạm Văn Thành**

2/ Ông **Lê Đức Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Diệp**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST - HS ngày 01/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST - HS ngày 13/9/2021 và Thông báo dời lịch xét xử số 90/TB-TA ngày 29/9/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc K, sinh năm 1984, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Ngọc V, sinh năm 1966; có vợ là Hứa Thị Kim Y, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 con tên Huỳnh Nhật L, sinh năm 2012; tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh B xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong ngày 23/8/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 26/4/2021 cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Phạm Thị Ngọc V**, sinh năm 1966 (vắng mặt)

HKTT: Khu phố 2, phường X, Thành phố L, Đồng Nai.

Chỗ ở: tổ 6, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. **Lê Vòng D**, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: anh Đào Văn T, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- *Người chứng kiến*: Nguyễn Thành L, sinh năm 2001 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Quốc K, sinh năm 1984, cư trú: Khu phố 2, phường X, TP. L, tỉnh Đồng Nai là đối tượng nghiện ma túy.

Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên vào khoảng tháng 03/2021, bị cáo K thường đến khu vực hồ Suối Vọng (giáp ranh giữa xã B, xã X), huyện C để mua ma túy của đối tượng tên Cu Đen (hiện chưa xác định được họ tên và lai lịch) đem về phân nhỏ, bán lẻ cho các con nghiện và sử dụng cho nhu cầu cá nhân. Như thường lệ, ngày 26/4/2021, bị cáo đến khu vực hồ Suối Vọng giáp ranh giữa xã B và xã X gặp một đối tượng tên Cu Đen mua 01 (một) bịch ma túy đá với số tiền 12.000.000 đồng, sau đó đem về nhà phân nhỏ thành 19 (mười chín) bịch ma túy cất giấu để sử dụng và bán lẻ cho các con nghiện. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 26/4/2021, Đào Văn T (tên thường gọi là Téo), sinh năm: 1995, ngụ ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đ gọi điện thoại cho bị cáo để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng để sử dụng, bị cáo đồng ý và hẹn gặp Thịnh tại khu vực rẫy nhà ông Lê Vòng D, sinh năm 1982, ngụ ở ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu exiter biển số 60B2-746.82 đến rẫy của ông D để chờ gặp T, lúc này bị cáo đã cầm theo sẵn ma túy nhưng số ma túy trên chưa được phân nhỏ ra để bán lẻ, vì vậy khi T đến rẫy của ông D gặp bị cáo, bị cáo nhận của T 300.000 đồng và nói T đi đâu một vòng rồi khi nào có ma túy thì bị cáo gọi T đến nhận, mục đích là để bị cáo có thời gian phân lẻ ma túy để giao cho T, đến khoảng 11 giờ cùng ngày, công an xã B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người bị cáo K 01 túi vải màu xanh bên trong có 04 (bốn) bịch ny lông được hàn kín, phía trên có 01 vạch màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh đen, bên trong có 15 (mười lăm) bịch ny lông màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Quốc K còn khai nhận khoảng 08 giờ cùng ngày, Đào Văn T gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng, bị cáo đồng ý. Sau đó bị cáo hẹn gặp T ở đoạn đường ở ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đ để nhận tiền và giao ma túy. Ngoài ra, trước ngày 26/4/2021 khoảng một

tuần, tức ngày 19/6/2021, bị cáo K có đổi ma túy cho T để lấy một con chim cu để nuôi. Ngoài Đào Văn T ra thì bị cáo Huỳnh Quốc K còn bán ma túy cho các đối tượng H và K1 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã B.

Kết luận giám định số: 838/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là Ma túy, có khối lượng: 16,01052 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) túi vải màu xanh, bên trong có 04 (bốn) bịch ny lông được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá).
- 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh đen, bên trong có 15 (mười lăm) bịch ny lông được hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá).
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Excier, màu đỏ đen, BKS: 60B2-746.82
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.
- Số tiền 1.200.000 đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSCM ngày 30/6/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện C đã truy tố bị cáo Huỳnh Quốc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm đến 10 năm tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong còn lại sau giám định; tịch thu phát mãi sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 60B2-746.82. Tịch thu sung công quỹ số tiền 500.000 đồng và trả lại cho bị cáo 700.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi vải màu xanh và 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Đào Văn T. Đồng thời, theo kết luận giám định số: 838/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là Ma túy, có khối lượng: 16,01052 gam, loại: Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Quốc K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh B xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 23/8/2020. Hiện chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận xét, đánh giá nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

+ 01 túi vải màu xanh và 01 hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 838/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021, còn lại sau giám định có trọng lượng là 15,94631 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xanh là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 60B2-746.82 (kèm theo 01 đăng ký xe mô tô xe máy số 01267 mang tên Huỳnh Quốc K) là tài sản hợp pháp của bị cáo và bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.200.000 đồng thì số tiền bị cáo thu được từ việc phạm tội là 500.000 đồng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, còn 700.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[5] Đối với người tên “Cu đen” đã bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Đối với bà Phạm Thị Ngọc V khai là mua cho bị cáo Huỳnh Quốc K chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 60B2-746.82, giao cho bị cáo đứng tên trên giấy đăng ký xe và giao cho bị cáo sử dụng nên chiếc xe mô tô BKS: 60B2-746.82 là tài sản hợp pháp của bị cáo K. Bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để phạm tội nên tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng “Cu đen” là người bán ma túy cho bị cáo K do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không xem xét, xử lý.

[8] Đối với Đào Văn T là đối tượng mua ma túy của bị cáo K để sử dụng nhưng khi lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang thì không thu giữ được ma túy nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với T.

[9] Đối tượng H và K1 là người mua ma túy của bị cáo K hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Quốc K** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Quốc K** 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ và tạm giam 26/4/2021.

2. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ số 838/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021, còn lại sau giám định có trọng lượng là 15,94631 gam; 01 túi vải màu xanh và 01 hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh đen.

Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 60B2-746.82 (kèm theo 01 đăng ký xe mô tô xe máy số 01267 mang tên Huỳnh Quốc K) và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng và hoàn trả cho bị cáo K 700.000 (Bảy trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 007595 ngày 01/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2021.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Trung

